

Số: 797/BQLKKT-ĐT

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI

V/v chào giá cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện trách nhiệm của Bên mời thầu trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh có nhu cầu thuê tư vấn thực hiện một số công việc trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.

Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh kính mời quý công ty tham gia chào giá các dịch vụ tư vấn trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

1. Thông tin dự án

Dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 08/3/2019; chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư lần một tại Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 28/6/2021; Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư lần hai tại Quyết định số 78/QĐ-BQLKKT ngày 10/4/2025 với các nội dung chính như sau:

1.1. Tên dự án: Dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Địa điểm thực hiện: Phường Ninh Dương và Phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

1.3. Mục tiêu đầu tư:

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật; xây dựng thô và hoàn thiện mặt ngoài đối với các công trình nhà ở, tạo quỹ đất, quỹ nhà ở đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho nhân dân khu vực; xây dựng các công trình công cộng, dịch vụ thương mại, trường mầm non theo quy hoạch được duyệt.

- Góp phần chỉnh trang đô thị cho thành phố Móng Cái.

1.4. Tổng diện sử dụng đất: 406.162,8 m².

1.5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.388.424.809.000 đồng.

1.6. Nguồn vốn: Vốn ngoài ngân sách nhà nước.

1.7. Tiến độ thực hiện dự án: 60 tháng (*kể từ thời điểm được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án*).

1.8. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (*kể từ thời điểm được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án*).

1.9. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi trong nước, một giai đoạn một túi hồ sơ.

2. Thông tin các gói thầu mời chào giá

2.1. Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu

- Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

- Thời gian thực hiện:

+ Tư vấn lập hồ sơ mời thầu: ≤ 12 ngày.

- Hiệu lực báo giá: ≥ 45 ngày.

- Nội dung yêu cầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, Tư vấn xử lý các tình huống,...

2.2. Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu.

- Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

- Thời gian thực hiện:

+ Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu: ≤ 03 ngày.

- Hiệu lực báo giá: ≥ 45 ngày.

- Nội dung yêu cầu: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, lập báo cáo thẩm định hồ sơ mời thầu, tư vấn xử lý các tình huống,...

2.3. Gói thầu số 03: Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu.

- Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

- Thời gian thực hiện:
- + Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu: ≤ 08 ngày.
- Hiệu lực báo giá: ≥ 45 ngày.
- Nội dung yêu cầu: Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu, Tư vấn lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu, tư vấn xử lý các tình huống,...

2.4. Gói thầu số 04: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư

- Tên gói thầu: Gói thầu số 04: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư.
- Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.
- Thời gian thực hiện:
- + Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu: ≤ 03 ngày.
- Hiệu lực báo giá: ≥ 45 ngày.
- Nội dung yêu cầu: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư, lập báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư, tư vấn xử lý các tình huống,...

3. Địa điểm nhận báo giá

Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, Tầng 11, Trụ sở liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 02033 826 573.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá

05 ngày kể từ ngày đăng thông báo chào giá trên website của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh (trong giờ hành chính).

5. Hồ sơ chào giá phải cung cấp tối thiểu các nội dung chính như sau (Áp dụng cho từng gói thầu):

- Giấy chứng nhận doanh nghiệp;
- Hồ sơ năng lực chứng minh công ty có chức năng trong công tác tư vấn đấu thầu theo quy định của pháp luật;
- Bảng chào giá dịch vụ tư vấn (theo mẫu tại phụ lục 1 đính kèm):
- + Bảng chào giá (bản giấy) phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu kí tên và đóng dấu; ghi rõ ngày/ tháng/ năm báo giá (đóng dấu giáp lai nếu có nhiều tờ), báo giá phải có hiệu lực tối thiểu 45 ngày kể từ ngày chào giá;
- + Giá báo giá đã bao gồm thuế VAT, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí khác có liên quan.
- Hồ sơ nhân sự: có ít nhất 03 tư vấn viên đáp ứng theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Hồ sơ chào giá phải được bỏ trong phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung: [Tên gói thầu]¹, trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng – giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Monbay Vân Đồn tương tác hoạt động du lịch.

Thư chào giá của các Nhà thầu sẽ là căn cứ để Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh thực hiện các bước tiếp theo theo quy định. Bên chào giá đồng ý cho bên mời chào giá được quyền sử dụng hoặc loại bỏ thư chào giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia chào giá.

Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các đ/c lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, ĐT.

TRƯỞNG BAN



Phạm Xuân Đài

¹ Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu hoặc Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu hoặc Gói thầu số 03: Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu hoặc Gói thầu số 04: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư.



Tên công ty:

Địa chỉ:

Email:

Số điện thoại:

Mã số thuế:

PHỤ LỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày tháng năm 2025

BẢNG BÁO GIÁ DỊCH VỤ TƯ VẤN

Kính gửi: Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh. Công ty... xin Báo giá dịch vụ tư vấn đến quý ban như sau:

1. Báo giá dịch vụ tư vấn:

TT	Tên gói thầu/ dịch vụ tư vấn	Nội dung công việc cụ thể	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (Đồng)	Thành tiền có VAT (Đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng:						

(Số tiền bằng chữ:....)

Đơn giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các loại phí, lệ phí nếu có).

2. Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 45 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác;

- Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về bán phá giá.

Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Trân trọng ./.

Đại diện của đơn vị báo giá

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

CHI TIẾT CHI PHÍ DỊCH VỤ TƯ VẤN

TT	Khoản mục chi phí	Thời gian thực hiện (Ngày công)	Số lượng chuyên gia	Đơn giá	Thành tiền	Ký hiệu	Ghi chú
1	Chi phí chuyên gia					C_{cg}	
1.1	Tổ trưởng tổ chuyên gia						+ Yêu cầu các chuyên gia có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên và được đào tạo các chuyên ngành phù hợp (chuyên ngành kinh tế, tài chính/xây dựng/tài nguyên môi trường/luat...)
1.2	Chuyên gia phụ trách lĩnh vực (tài chính, kỹ thuật)						
1.3	Chuyên gia tư vấn đấu thầu						
2	Chi phí quản lý	$C_{cg} \times 55\%$				C_{ql}	
3	Chi phí khác (Văn phòng phẩm, chi phí liên lạc, công tác phí, khấu hao tài sản...)					C_k	
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	$(C_{cg} + C_{ql}) \times 6\%$				TL	

TT	Khoản mục chi phí	Thời gian thực hiện (Ngày công)	Số lượng chuyên gia	Đơn giá	Thành tiền	Ký hiệu	Ghi chú
5	Thuế GTGT	$(C_{cg} + C_{ql} + C_k + TL) \times 8\%$				T	
6	TỔNG CỘNG	$C_{cg} + C_{ql} + C_k + TL + T$				C_{TV}	
7	TỔNG CỘNG (Làm tròn)					C_{TV}	